

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SOLARI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SOLARI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SOLARI INVESTMENT CORPORATION

Tên công ty viết tắt: SOLARI INVEST .,CORP

2. Mã số doanh nghiệp: 0108194505

3. Ngày thành lập: 21/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4 Ngõ 72 Phố Chính Kinh , Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
2.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
3.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
4.	Phá dỡ	4311
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
6.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. Lắp đặt thiết bị phòng cháy và chữa cháy	4329
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Đại lý bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
15.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim)	5911
16.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
17.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
18.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6329
19.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	6499
20.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết :Cho thuê ô tô Cho thuê xe có động cơ	7710
21.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
22.	Đại lý du lịch	7911
23.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
24.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
25.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
26.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
27.	Xây dựng công trình công ích	4220
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
30.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
31.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: Sản xuất, gia công, mua bán máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu phục vụ ngành công nghệ thông tin, bưu chính viễn thông (trừ các thiết bị thu phát sóng), tin học, truyền thông, ngành quảng cáo, thiết bị văn phòng và văn phòng phẩm	2819
32.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
33.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
34.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
35.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
36.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

37.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
38.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
39.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
40.	Xây dựng nhà các loại	4100
41.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
42.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
43.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
44.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
45.	Lập trình máy vi tính	6201
46.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
47.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
48.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619(Chính)
49.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản	6820
50.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
51.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
52.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
53.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
55.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
56.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
57.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
58.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
59.	Quảng cáo	7310

60.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
61.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
62.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
63.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
64.	Điều hành tua du lịch	7912
65.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
66.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ Hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
67.	Trồng cây hàng năm khác	0119
68.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
69.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
70.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
71.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
72.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
73.	In ấn	1811
74.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
75.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
76.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
77.	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510
78.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
79.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
80.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn dầu thô Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661
81.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
82.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
83.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
84.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại Bán buôn sắt, thép Bán buôn kim loại khác (không bao gồm kinh doanh vàng)	4662

85.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón Bán buôn hóa chất công nghiệp Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
86.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
87.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
88.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
89.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
90.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
91.	Bốc xếp hàng hóa	5224
92.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
93.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Xuất bản phần mềm	5820
94.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet Đại lý dịch vụ viễn thông Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; Kinh doanh dịch vụ mạng xã hội (trừ hoạt động báo chí); Kinh doanh dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp Kinh doanh trò chơi trên mạng; Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin, dịch vụ công nghệ thông tin trên mạng viễn thông di động, mạng Internet; Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ an toàn thông tin mạng;	6190
95.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN GTL THĂNG LONG	Số nhà 71, phố Trúc Bạch, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	750.000	7.500.000.000	50,000	0105969754	
			Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	50,000		
2	BÙI QUANG CƯỜNG	Số 177 Ngõ 245 Phố Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	10,000	034082000044	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	10,000		
3	BÙI TÙNG LÂM	Số 17 ngõ 1G phố Trần Quang Diệu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	40,000	012822948	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI TÙNG LÂM

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 26/10/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012822948

Ngày cấp: 29/03/2014

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 17 ngõ 1G phố Trần Quang Diệu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 17 ngõ 1G phố Trần Quang Diệu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội